

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **195/2020/HSST**  
Ngày: 17/8/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đ Thắng

Bà Nguyễn Thị Bắc

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Thạch Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên.

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17/8/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 213/2020/TLST-HS ngày 24/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2020/QĐXXST-HS ngày 03/8/2020 đối với bị cáo:

**NGUYỄN VĂN H**, sinh năm: 1990; HKTT: Khu X, xã Y, huyện Z, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: Không cố định; nghề nghiệp: không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 9/12; con ông: Nguyễn Cao Kh; con bà: Nguyễn Thị Kh; Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 247 lập ngày 01/4/2020 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 19/3/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút, ngày 19/3/2020 Tổ công tác Công an phường Long Biên phối hợp cùng Tổ công tác cơ động Đại đội 3 Trung đoàn cảnh sát cơ động – Công an TP Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra địa bàn tại ngã tư đường Cổ Linh –

Đàm Quang Trung, phường Long Biên, quận Long Biên, thành Hà Nội phát hiện 02 nam thanh niên đi xe máy Honda Wave RSX màu xanh, BKS: 36D1-43443 có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, Qua kiểm tra được biết nam thanh niên ngồi sau tên Nguyễn Văn H, sinh năm 1990, HKTT: Khu X, xã Y, huyện Z, tỉnh Phú Thọ, người lái xe tên Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1992, HKTT: Xuân Trường, Xuân thọ, Thanh Hóa là lái xe ôm Grap. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác bên phải của H đang mặc có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, H khai nhận túi nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá H vừa mua được để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và đưa đối tượng cùng tang vật về trụ sở để xác minh, làm rõ. Tang vật thu giữ của H gồm có: 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động OPPO F5 màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 ví nâu kích thước khoảng 10x15cm bên trong có 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H và 700.000 đồng.

Kết luận giám định số 2401/KLGD-PC09 ngày 28/3/2020 kết luận tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon có khối lượng: 0,993 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Nguyễn Văn H khai nhận:

Khoảng 21 giờ ngày 19/3/2020 khi đang ở phòng trọ có Đ, Chung đến rủ H mua ma túy đá về sử dụng và đưa cho H 1 triệu đồng bảo H đi mua ma túy, H đồng ý. Sau đó, H sử dụng điện thoại của mình gọi điện cho người bạn tên là Meng (là tên hay gọi ngoài xã hội, tên thật H không biết) để xin số điện thoại của người bán ma túy, Meng đọc cho H số điện thoại của người bán ma túy. H gọi điện theo số điện thoại đó nói chuyện với 01 người phụ nữ không biết tên tuổi địa chỉ và hỏi mua 1 gam ma túy đá, người phụ nữ đó nói giá 800.000 đồng và hẹn gặp tại đầu ngõ 87 Tam Trinh. H gọi xe ôm Grap đi đến đầu ngõ 87 Tam Trinh để mua ma túy, đến nơi H gọi cho người bán ma túy và được hướng dẫn để tiền mua ma túy tại 01 lỗ thùng trên tường và đi đến bên cạnh đó để lấy ma túy đựng bên trong túi nilon màu đen, H nhặt túi nilon lên kiểm tra đúng là ma túy đá. Sau đó, H cất túi ma túy vào trong túi áo khoác bên phải phía trước đang mặc rồi gọi xe ôm Grap đi về (sau này H mới biết người lái xe ôm là anh Trần Xuân Q, sinh năm 1992; trú tại: thôn 6 xã Xuân Trường, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa). Trên đường về đi đến đoạn ngã tư Đàm Quang Trung – Cổ Linh thuộc phường Long Biên, H bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bên trong túi áo khoác phía trước bên phải của H đang mặc có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, H khai đó là ma túy đá H vừa mua được để sử dụng. Cơ

quan công an đã tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật và đưa H về trụ sở để xác minh, làm rõ.

Tại Bản cáo trạng số: 207/CT-VKS ngày 21/7/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 26 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị cho tịch thu tiêu hủy 0,993 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo.

Cho tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động OPPO F5 màu đỏ, đã qua sử dụng vì là công cụ thực hiện tội phạm.

Cho thi hành trả lại bị cáo 01 ví nâu kích thước khoảng 10x15cm bên trong có 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H và 700.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Đối với nam thanh niên tên Meng (là tên ngoài xã hội do H khai) cho H số điện thoại của người bán ma túy có số điện thoại là 0973499902. Tập đoàn viễn thông Q đội Viettel đã cung cấp người đăng ký số điện thoại trên là anh Nguyễn Đăng Cương, sinh năm 1995 có địa chỉ: Xóm 2 xã Phong Cốc, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. Xác minh tại Công an phường Phong Cốc được biết Nguyễn Đăng Cương không ăn ở, sinh hoạt tại địa phương; đi đâu, làm gì địa

phương và gia đình không biết, Cơ quan điều tra không đủ tài liệu làm rõ để xử lý là có căn cứ.

Về người phụ nữ bán ma túy cho H sử dụng số điện thoại 0965897511. Tập đoàn viễn thông Q đội Viettel đã cung cấp người đăng ký số điện thoại trên là chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1995 có địa chỉ: phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Xác minh tại công an phường Nguyễn Trãi không có ai là Nguyễn Thị Ng theo như thông tin trên. Cơ quan điều tra không có tài liệu làm rõ để xử lý là có căn cứ.

Đối với 02 nam thanh niên rủ và đưa tiền cho H đi mua ma túy về cùng sử dụng, H khai mới quen ngoài xã hội, chỉ biết tên Đ, Chung, không biết tên tuổi, địa chỉ và số điện thoại nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Xuân Q là lái xe Grap ngày 19/3/2020 nhận được thông báo trên phần mềm điện thoại báo có khách đi xe tại ngõ 87 Tam Trinh và đã đến chở khách là H, khi đến đoạn ngã tư Đàm Quang Trung - Cổ Linh, phường Long Biên thì bị Công an kiểm tra. Việc H tàng trữ ma túy trong người anh Q không biết, xét nghiệm nước tiểu của Q âm tính với ma túy. Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với anh Q là có căn cứ.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ

án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 19/3/2020, tại khu vực ngã tư đường Cổ Linh - Đàm Quang Trung, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,993 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Long Biên phối hợp cùng tổ công tác cơ động Đại đội 3 – Trung đoàn cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H có đầy đủ dấu hiệu của tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra.

Cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có điều kiện kinh tế, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Cho tịch thu tiêu hủy 0,993 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động OPPO F5 màu đỏ, đã qua sử dụng vì là công cụ thực hiện tội phạm. Trả lại bị cáo 01 ví nâu kích thước khoảng 10x15cm bên trong có 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H và 700.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Đối với nam thanh niên tên Meng (là tên ngoài xã hội do H khai) cho H số điện thoại của người bán ma túy có số điện thoại là 0973499902. Tập đoàn viễn thông Q đội Viettel đã cung cấp người đăng ký số điện thoại trên là anh Nguyễn Đăng Cương, sinh năm 1995 có địa chỉ: Xóm 2 xã Phong Cốc, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. Xác minh tại công an phường Phong Cốc được biết Nguyễn Đăng Cương không ăn ở, sinh hoạt tại địa phương; đi đâu, làm gì địa phương và gia đình không biết, Cơ quan điều tra không đủ tài liệu làm rõ để xử lý là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho H sử dụng số điện thoại 0965897511. Tập đoàn viễn thông Q đội Viettel đã cung cấp người đăng ký số điện thoại trên là chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1995 có địa chỉ: phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Xác minh tại công an phường Nguyễn Trãi không có ai là Nguyễn Thị Ng theo như thông tin trên. Cơ quan điều tra không có tài liệu làm rõ để xử lý là có căn cứ.

Đối với 02 nam thanh niên rủ và đưa tiền cho H đi mua ma túy về cùng sử dụng, H khai mới quen ngoài xã hội, chỉ biết tên Đ, Chung, không biết tên tuổi, địa chỉ và số điện thoại nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Xuân Q là lái xe Grap ngày 19/3/2020 nhận được thông báo trên phần mềm điện thoại báo có khách đi xe tại ngõ 87 Tam Trinh và đã đến chở khách là H. Khi đến đoạn ngã tư Đàm Quang Trung, Cổ Linh, phường Long Biên thì bị công an kiểm tra. Việc H tàng trữ ma túy trong người anh Q không biết, xét nghiệm nước tiểu của Q âm tính với ma túy. Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với anh Q là có căn cứ.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Cho tịch thu tiêu hủy 0,993 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo (hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 03/6/2020).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động OPPO F5 màu đỏ, đã qua sử dụng. Trả lại bị cáo 01 ví nâu kích thước khoảng 10x15cm bên trong có 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H và 700.000 đồng nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án. (Tất cả hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2020 và Giấy nộp tiền vào tài khoản Kho bạc nhà nước quận Long Biên ngày 23/7/2020).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thanh Phương**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**



